

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN I
TỈNH G
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:13/2025/HS -ST

Ngày:13/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân : Ông: Nay Phên.

Ông: Võ Trí Hoàn.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Vũ Văn Quang - Thư ký Toà án nhân dân huyện I, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I tham gia phiên Tòa: Bà Hoàng Thị Kim Trâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm t hụ lý số: 12/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:14/2025/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế Q, sinh ngày: 25/10/1978 tại tỉnh G.

Nơi cư trú: Tổ 1, phường Y, thành phố P, tỉnh G; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Châu, sinh năm 1941 và bà Phạm Thị Mộng Thu, sinh năm 1958; vợ: Nguyễn Thị Yến, sinh năm:1979; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Anh Nguyễn Mạnh D (đã chết).

***Người đại diện hợp pháp của bị hại:** - Bà: Phạm Thị Thu Thảo, sinh năm: 1967 (là mẹ ruột của bị hại Nguyễn Mạnh D); Trú tại: Thôn Ama R 2, xã Ia M, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

- Ông: Nguyễn Ngọc Nhất, sinh năm 1962 (là bố ruột của bị hại Nguyễn Mạnh D); Trú tại: Tổ 3, khu phố 8, phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Vắng mặt. (Ông Nguyễn Ngọc Nhất ủy quyền cho bà Phạm Thị Thu Thảo tham gia tố tụng và Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc giải quyết vụ án).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Ông: Lê Phong, sinh năm 1975; Trú tại: số 01 Ama Q, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh G. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà: Trần Thị Thanh, sinh năm 1966; Trú tại: thôn Ama H'Lil 2, xã Ia M, huyện I, tỉnh G. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Chị: Đặng Thị Thu Hiền, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn Ama Rin 1, xã Ia M, huyện I, tỉnh G. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông: Lý Văn Đ, sinh năm 1974; Trú tại: Bôn Sô Bahleng, xã Ia M, huyện I, tỉnh G. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh: Lý Quốc T, sinh năm 2000; Trú tại: Bôn Sô Bahleng, xã Ia M, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Y Niêm Buôn Dấp, sinh năm 2005; Trú tại: Thôn 6, xã Thành An, thị xã An Khê, tỉnh G. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh: Nguyễn Như Nhất, sinh năm 2000; Trú tại: Thôn 6, xã Thành An, thị xã An Khê, tỉnh G. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh: Đinh Tươi, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn 6, xã Thành An, thị xã An Khê, tỉnh G. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà: Ngô Thị Kim Cúc, sinh năm: 1969; Trú tại: Bôn Trôk, xã Ia Tr, huyện I, tỉnh G. Vắng mặt.

- Ông: Trương Văn Tiên, sinh năm 1966; Trú tại: Bôn Trôk, xã Ia Tr, huyện I, tỉnh G. Vắng mặt.

*** Người phiên dịch tiếng Bana:** Anh Đinh Klong, sinh năm 1987; Trú tại: Thôn 5, xã Pờ Tó, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

*** Người phiên dịch tiếng Ê Đê:** Bà H'Krem Buôn Yă, sinh năm: 1957; Trú tại: Bôn Roái, xã Ia Broái, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 58 phút ngày 10/01/2025, Nguyễn Thế Q điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 81F-001.85, chở các chiến sỹ thuộc Trung Đoàn 1, Sư Đoàn 2, Quân khu 5, lưu thông trên đường Trường Sơn Đông, hướng từ thị xã Ayun Pa đi xã Ia M, huyện I. Khi đến Km401+900m đường Trường Sơn Đông đoạn thuộc Bôn Trôk, xã Ia Tr, huyện I, tỉnh G, Q điều khiển xe đi lần sang phần đường bên trái 0,7m. Lúc này, Q gặp 02 xe mô tô đi ngược chiều, xe mô tô biển kiểm soát 81AK-031.71 do anh Lý Quốc T điều khiển chở theo ông Lý Văn Đ đi trước, xe mô tô biển kiểm soát 81M1-071.40 do anh Nguyễn

Mạnh D điều khiển đi sau. Phát hiện có các xe mô tô lưu thông theo hướng ngược lại nhưng Q vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái. Khi đó, anh D điều khiển xe mô tô từ sau chạy đến, cung chắn bừa bánh trước xe mô tô của anh D va chạm với cung chắn bừa bánh sau xe mô tô của anh T, sau va chạm, anh D ngã xuống làn đường bên phải theo hướng di chuyển. Cùng lúc, Q điều khiển xe ô tô đang đi đến, do Q đang điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái 0,7m nên bánh trước bên trái xe ô tô của Q đã cán qua đầu của anh D, hậu quả làm anh D chết tại hiện trường.

Sau khi xảy ra tai nạn, các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án, khám nghiệm tử thi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại Km 401+900 đường Trường Sơn Đông thuộc Bôn Trôk, Ia Tr, I là đoạn đường thẳng, mặt đường bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn quan sát tốt. Đường hai chiều có vạch kẻ đường vạch màu vàng, nét đứt (vạch 1.1) phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều nhau, đường được làm bằng bê tông nhựa, mặt đường rộng 5,5m, có hai bên lề đường bằng đất mỗi bên rộng 2m, tại vị trí nơi xảy ra tai nạn về hai hướng có biển báo hiệu (W.224 đường người đi bộ cắt ngang) và biển báo hiệu (W.207a biển báo giao nhau với đường không ưu tiên). Điểm mốc là cột điện số 477APA/604. Chọn mép đường bên phải theo chiều đi từ xã Ia M đi xã Ia Tr làm mép chuẩn để đo đạc. Chiều hướng khám nghiệm theo chiều từ xã Ia M đi xã Ia Tr. Chọn đơn vị đo là mét (m) để đo đạc. Tiến hành khám nghiệm hiện trường phát hiện các dấu vết sau:

+ Vết cày (số 1) đứt quãng kích thước (3,7x0,01x0,002)m nằm trên mặt đường ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, có chiều hướng cùng chiều với chiều hướng khám nghiệm, điểm đầu dấu vết đo vào mép chuẩn được 0,8m, và đo vào điểm mốc được 14,5m, điểm cuối dấu vết đo vào mép chuẩn được 0,8m.

+ Vết cày (số 2) đứt quãng kích thước (1,5x0,01x0,002)m nằm trên mặt đường ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, có chiều hướng cùng chiều với chiều hướng khám nghiệm, điểm đầu dấu vết đo vào mép chuẩn được 1,45m và đo vào điểm đầu dấu vết ở vị trí (số 01) được 1,5m, điểm cuối dấu vết đo vào mép chuẩn được 1,48m.

+ Xe mô tô biển số 81M1-071.40 (số 3) nằm ngả nghiêng bên trái theo chiều người điều khiển trên mặt đường bên phải theo hướng khám nghiệm, đầu xe hướng theo chiều hướng khám nghiệm, đuôi xe hướng ngược lại. Tâm trục bánh sau xe cách mép chuẩn 0,8m và cách điểm cuối dấu vết (số 01) 0,24m, tâm trục bánh trước xe mô tô đo vào mép chuẩn 0,45m.

+ Tử thi Nguyễn Mạnh D (số 04) nằm sấp, trên mặt đường, đầu tử thi hướng ngược với chiều hướng khám nghiệm, đỉnh đầu tử thi cách mép chuẩn

1,7m và cách tâm trục bánh sau xe mô tô (số 03) được 0,9m, gót chân phải đo vào mép chuẩn được 1,66m.

+ Vết hằn lốp xe (số 05) đứt quãng liên tục trên mặt đường kích thước (31x0,45)m có chiều hướng ngược với chiều hướng khám nghiệm, điểm đầu ngoài cùng dấu vết đo vào mép chuẩn được 2,5m, điểm đầu trong cùng dấu vết đo vào đỉnh đầu tử thi (số 4) được 0,33m, điểm cuối dấu vết kết thúc tại tâm trục bên trái bánh sau xe ô tô khách biển số 81F-001.85, đo vào mép chuẩn được 4,2m, điểm đầu gần nhất cách mép chuẩn 2,05m.

+ Xe ô tô khách biển số 81F-001.85 (số 6) đỗ trên mặt đường và lề đường bên trái theo hướng khám nghiệm, đầu xe hướng ngược với chiều hướng khám nghiệm, mặt ngoài tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô cách mép chuẩn 4,2m, ngay tại vị trí điểm cuối dấu vết (số 5), mặt ngoài tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô cách mép chuẩn 4,25m.

+ Diện mảnh vỡ, mô mỡ (số 7) kích thước (11x3,2)m, nằm trên mặt đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm, điểm gần nhất ngay mép chuẩn, điểm xa nhất đo vào mép chuẩn được 3,2m, tâm diện mảnh vỡ, mô mỡ đo vào mép chuẩn được 1,6m và đo vào tâm trục bánh sau xe mô tô (số 3) được 4,9m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án:

- Xe ô tô biển kiểm soát 81F-001.85: dài 11m, rộng 2,5m, cao 3,56m sau tai nạn có các dấu vết sau: Kiểm tra phần đầu, thành ngoài, cản trước xe không phát hiện dấu vết; Mặt ngoài bánh lốp trước bên trái có bám dính chất màu nâu đỏ (nghỉ là máu) diện (40x10)cm, điểm gần nhất và xa nhất của vết cách van hơi bánh xe là 52cm và 72cm; Cung chắn bùn trước của bánh lốp trước bên trái có bám dính mô mỡ diện (9x5)cm, điểm thấp nhất và cao nhất cách mặt đất là 35cm và 40cm; Cung chắn bùn sau của bánh lốp trước bên trái có bám dính mô mỡ diện (17x20)cm, điểm thấp nhất và cao nhất cách mặt đất 03cm và 23cm.

- Xe mô tô biển kiểm soát 81M1-071.40 sau tai nạn có các dấu vết sau: Mặt ngoài bên trái cung chắn bùn bánh trước có vết trầy xước nhựa diện (11x7)cm, chiều hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, điểm gần nhất và xa nhất của vết cách mặt đất 56cm và 64cm; Cánh yêm bên trái ở mặt ngoài có vết trầy xước nhựa diện (14x11)cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất và cao nhất của vết cách mặt đất là 72cm và 86cm; Gương chiếu hậu bên trái không còn, đỉnh đầu gọng gương có vết trầy xước, mài mòn kim loại diện (1x0,5)cm, chiều hướng từ phải sang trái; Tay lái bên trái ở mặt ngoài phần đầu có vết trầy xước mài mòn kim loại diện (0,8x0,7)cm, chiều hướng từ trước ra sau; Góc đế chân trước bên trái bị cong vênh, đẩy lùi từ trước về sau, lệch 03cm so với vị trí ban đầu, mặt ngoài đầu góc đế chân có vết mài mòn cao su và kim loại diện (3x4)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên.

- Xe mô tô biển kiểm soát 81AK-031.71 sau tai nạn có các dấu vết sau: Mặt ngoài bên phải cung chắn bùn bánh sau và biển số có vết trầy xước nhựa, trượt diện (27x3)cm chiều hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, điểm thấp nhất và cao nhất của vết cách mặt đất 50cm và 64cm; Mặt ngoài ống xả thải có vết trầy xước nhựa, trượt diện (17x3)cm, chiều hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, điểm thấp nhất và cao nhất của vết cách mặt đất là 35cm và 40cm.

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 10/01/2025 Cơ quan chức năng đã tiến hành đo nồng độ cồn đối với Nguyễn Thế Q. Kết quả, nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Thế Q là 0Mg/l.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Q ngày 10/01/2025 là âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu ngày 11/01/2025, nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Mạnh D là 4Mg/dl.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 138/KLGĐTT-KTHS ngày 16/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G kết luận, nguyên nhân chết của Nguyễn Mạnh D là do chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định số 163/KL-KTHS ngày 12/02/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng, kết luận: Vết màu nâu đỏ (thu tại mặt ngoài bánh xe phía trước bên trái xe ô tô BKS 81F-001.85) gửi giám định có máu của Nguyễn Mạnh D; Trong mẫu nghi mô (thu tại cung chắn bùn sau của bánh lốp trước bên trái xe ô tô BKS 81F-001.85) gửi giám định có mô cơ thể của Nguyễn Mạnh D.

Tại Bản kết luận giám định tư pháp ngày 16/01/2025 của Sở giao thông vận tải tỉnh G kết luận: Xe ô tô biển số 81F-001.85 tại thời điểm giám định đảm bảo hoạt động, chưa phát hiện có sự bất thường về kỹ thuật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS và số 15/KL-HĐĐGTS cùng ngày 11/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện I, kết luận: 01 (một) xe mô tô BKS: 81AK-031.71, nhãn hiệu: Honda, số loại: Winner X, màu sơn: Đen-Bạc, số khung RLHKC4428RY001009, số máy KC46E5013567, tình trạng đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông, tại thời điểm tháng 01 năm 2025, giá trị thiệt hại là 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng; 01 (một) xe mô tô BKS: 81M1-071.40, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave RSX, màu sơn: Đen, số khung 3816GY030910, số máy JA38E0072225, tình trạng đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông, tại thời điểm tháng 01 năm 2025, giá trị thiệt hại là 1.170.000 (Một triệu một trăm bảy mươi nghìn) đồng.

Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Thế Q đã có Giấy phép lái xe hạng E số 640987000370 do Sở Giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 11/5/2020, có giá trị đến ngày 11/5/2025.

Anh Nguyễn Mạnh D (*tên gọi khác Nguyễn Mạnh H*) có Giấy phép lái xe hạng A1 số 520118004573 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp ngày 18/02/2016. Anh Lý Quốc T đã có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 640183783790 do Sở giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 01/8/2018.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT – VKS ngày 15/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G đã truy tố Nguyễn Thế Q về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” .

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Q từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thế Q đã bồi thường tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho người đại diện hợp pháp của bị hại bà Phạm Thị Thu Thảo số tiền là 150.000.000đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với việc các xe mô tô BKS 81AK-031.71 và xe mô tô BKS 81M1-071.40 bị hư hỏng do tai nạn giao thông thì bà Thanh và ông Đô không yêu cầu bồi thường. Vì vậy, không đề cập đến.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, xét thấy việc trả lại các tài sản không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) xe ô tô BKS 81F-001.85 cho ông Lê Phong là người quản lý hợp pháp; trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 81M1-071.40 cho bà Trần Thị Thanh là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 81AK-031.71 cho ông Lý Văn Đ, là chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy, không đề cập đến.

Ý kiến của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 09 giờ 58 phút ngày 10/01/2025, Nguyễn Thế Q (Có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô khách BKS 81F-001.85 lưu thông trên đường Trường Sơn Đông hướng từ thị xã Ayun Pa đi xã Ia M, huyện I. Khi đi đến Km401+900m đoạn thuộc Bôn Trôk, xã Ia Tr, huyện I, tỉnh G, Q phát hiện 02 xe mô tô do anh Nguyễn Mạnh D và anh Lý Quốc T điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại, lúc này Q đang điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường theo quy định, lấn sang phần đường bên trái 0,7m. Cùng lúc, anh D điều khiển xe mô tô va chạm với xe mô tô của anh T và ngã xuống làn đường bên phải theo hướng di chuyển của anh D thì Q điều khiển xe ô tô vừa đến, bánh trước bên trái xe ô tô của Q cán qua đầu anh D, hậu quả làm anh D chết tại hiện trường, do chấn thương sọ não. Hành vi của Q đã vi phạm khoản 1 Điều 10 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thế Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường ngược chiều 0,7m gây tai nạn làm bị hại anh Nguyễn Mạnh D chết do chấn thương sọ não của bị cáo không những xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì vậy, bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm do hành vi của bị cáo đã gây ra.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; bị hại cũng có lỗi khi điều khiển xe mô tô không giữ khoảng cách an toàn với xe mô tô chạy phía trước, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con còn nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị hại cũng có lỗi, người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Kết hợp với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, xét bị cáo đã thể hiện sự ăn năn, hối cải của mình và để cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự xử cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

Đối với anh Lý Quốc T, đã điều khiển xe mô tô đi đúng phần đường, anh T không có lỗi trong vụ án trên nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, tội danh, điều, khoản áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét thấy phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về ý kiến của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại: Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện I, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế Q 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án, ngày 13/6/2025.

Giao bị cáo Nguyễn Thế Q cho Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố P, tỉnh G và gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thế Q phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 13/6/2025. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo/ những người tham gia tố tụng;
- TAND cấp cao;
- TAND tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện I;
- Công an tỉnh G;
- Phân trại tạm giam huyện I;
- Chi cục THADS huyện I;
- UBND phường Y, thành phố P, tỉnh G.
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Viết Thịnh